

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 07-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Vĩnh và Bà Phạm Thị Ngọc Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Việt Cường - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện TL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh BT tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN T (Nậy, Dài), sinh năm 1982; Tại: QP; Nơi cư trú: Thôn 07, xã M, huyện TL, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Song T, sinh năm 1964 và bà Trần Thị S, sinh năm 1965; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/02/2020 bị Công an xã M, huyện TL xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 0014777 ngày 06/02/2020, đã nộp phạt vào ngày 10/02/2020; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/HS.ST ngày 17/6/2002, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh BT xử phạt 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2009/HSST ngày 07/01/2009, bị Tòa án nhân dân huyện DA (nay là thành phố DA), tỉnh BD xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2009/HSST ngày 14/4/2009, bị Tòa án nhân dân quận TĐ (nay là thành phố TĐ), thành phố H xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Có vợ là Nguyễn Thị HP, sinh năm 1990, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012,

nhỏ nhất sinh năm 2021; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú số 36/2021/HSST-LCCT ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện TL; Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

2. ĐẬU BÁ D, sinh năm 1985; Tại: HT; Nơi cư trú: Thôn 06, xã M, huyện TL, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đậu Bá C (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1946; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/11/2020 bị Công an xã M, huyện TL xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 24/11/2020, đã nộp phạt vào ngày 17/12/2020; Có vợ là Nguyễn Thị X, sinh năm 1985, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú số 37/2021/HSST-LCCT ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện TL; Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

3. NGUYỄN HỒNG Q, sinh năm 1994; Tại: BT; Nơi cư trú: Thôn 08, xã M, huyện TL, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1960; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/5/2020 bị Công an xã M, huyện TL xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 0059183 ngày 20/5/2020, đã nộp phạt vào ngày 27/5/2020; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú số 38/2021/HSST-LCCT ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện TL; Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Phạm Xuân Q, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn 06, xã M, huyện TL, tỉnh BT; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Thị V, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn 06, xã M, huyện TL, tỉnh BT; (Vắng mặt, Tòa án không triệu tập).

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn 06, xã M, huyện TL, tỉnh BT; (Vắng mặt, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL phối hợp với Công an xã

M, huyện TL ập vào quán cà phê không tên của chị Nguyễn Thị V thuộc thôn 6, xã M, huyện TL, phát hiện, bắt quả tang Trần Văn T, Đậu Bá D, Nguyễn Hồng Q và Phạm Xuân Q đang có hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài tiến lên, được thua bằng tiền.

Về hình thức đánh bài tiến lên được quy ước như sau: Người về thứ nhất ăn số tiền 20.000 đồng, người về thứ nhì ăn số tiền 10.000 đồng, người về thứ ba thua số tiền 10.000 đồng; người về thứ tư thua số tiền 20.000 đồng; Người về thứ ba chung tiền 10.000 đồng cho người về nhì; người về thứ tư chung tiền 20.000 đồng cho người về nhất. Người bị chặt heo đỏ phải chung cho người chặt được heo 20.000 đồng, người bị chặt heo đen phải chung cho người chặt được heo 10.000 đồng; Trần Văn T mang theo số tiền 40.000 đồng, Đậu Bá D mang theo số tiền 50.000 đồng, Nguyễn Hồng Q mang theo số tiền 200.000 đồng, Phạm Xuân Q mang theo số tiền 110.000 đồng, tất cả sử dụng số tiền trên dùng vào mục đích đánh bài.

Kết thúc ván bài thứ nhất, Trần Văn T về nhất và thắng được số tiền 20.000 đồng; Đậu Bá D về nhì, thắng được số tiền 10.000 đồng; Nguyễn Hồng Q về ba, thua số tiền 10.000 đồng, Phạm Xuân Q về cuối thua số tiền 20.000 đồng. Kết thúc ván bài thứ hai, D về nhất, thắng được số tiền 20.000 đồng; T về cuối, thua số tiền 20.000 đồng, nhưng D bị T chặt heo đỏ nên D và T huê tiền; Q về nhì, thắng được số tiền 10.000 đồng; Q về ba, thua số tiền 10.000 đồng. Kết thúc ván bài thứ ba, D về nhất, thắng được số tiền 20.000 đồng; Q về nhì, thắng được số tiền 10.000 đồng; Q về ba, thua số tiền 10.000 đồng, T về cuối, thua số tiền 20.000 đồng. Khi bốn đối tượng đang đánh đến ván thứ tư thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ bài Tây gồm 52 lá bài đã qua sử dụng; số tiền 310.000 đồng. Thu giữ trên người của các con bạc: Trần Văn T số tiền 40.000 đồng, trên người của Nguyễn Hồng Q số tiền 50.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ 400.000 đồng, tất cả số tiền trên các đối tượng đều mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Thu giữ của Trần Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng, 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển kiểm soát 86B7-365.85 đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Đậu Bá D: 01 điện thoại di động loại bàn phím phổ thông hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Dream màu đen, biển kiểm soát 53V1-0744 đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Nguyễn Hồng Q: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ, biển kiểm soát

86B7-233.29.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSND-TL ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố các bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TL:* Giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, Trần Văn T, Đậu Bá D, Nguyễn Hồng Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trần Văn T có cha ruột là người có công với Cách mạng nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự; Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D, Nguyễn Hồng Q mỗi bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- *Ý kiến của bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q:* Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D, Nguyễn Hồng Q đều khai nhận toàn bộ hành vi như Bản cáo trạng đã quy kết: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ trong vụ án; phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL phối hợp với Công an xã M, huyện TL ập vào quán cà phê không tên của chị Nguyễn Thị V tại thôn 6, xã M, huyện TL, phát hiện, bắt quả tang Trần Văn T, Đậu Bá D, Nguyễn Hồng Q và Phạm Xuân Q đang có hành vi đánh bạc với hình thức đánh bài tiền lên, được thua bằng tiền. Trần Văn T sử dụng số tiền 40.000 đồng, Đậu Bá D sử dụng số tiền 50.000 đồng, Nguyễn Hồng Q sử dụng số tiền 200.000 đồng và Phạm Xuân Q sử dụng số tiền 110.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc chưa đến mức 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính mà còn vi phạm; Do đó các bị cáo phải chịu tình tiết định tội được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T có vai trò là người cầm đầu, khởi xướng, rủ rê, còn các bị cáo D, Q là người thực hành tích cực. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trần

Văn T có cha ruột là người có công với Cách mạng, hiện đang nuôi con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với các bị cáo Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo có khả năng tự cải tạo; Do đó không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Trần Văn T, do bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với hành vi của Phạm Xuân Q: Phạm Xuân Q đã sử dụng số tiền 110.000 đồng để tham gia “Đánh bạc” cùng với các bị cáo. Tuy nhiên, hành vi của đối tượng này chưa đến mức phải xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không khởi tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng, 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển kiểm soát 86B7-365.85 đã qua sử dụng của Trần Văn T;

- 01 điện thoại di động loại bàn phím phổ thông hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Dream màu đen, biển kiểm soát 53V1-0744 đã qua sử dụng của Đậu Bá D;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu trắng đỏ, biển kiểm soát 86B7-233.29 của Nguyễn Hồng Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TL giao trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 bộ bài Tây gồm 52 lá bài đã qua sử dụng, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 400.000 đồng các đối tượng mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T (Nậy, Dài), Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q đều phạm tội “Đánh bạc”;

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ số ngày bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021 đến ngày 17/01/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo;

- Xử phạt: Đậu Bá D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án 07/5/2021.

- Xử phạt: Nguyễn Hồng Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án 07/5/2021.

Giao bị cáo Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện TL, tỉnh BT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, huyện TL, tỉnh BT trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh BT theo Biên lai thu tiền số N_o 004458 ngày 23/3/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây gồm 52 lá bài đã qua sử dụng, hiện có tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh BT theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 3 năm 2021.

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn T, Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/5/2021); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Đậu Bá D và Nguyễn Hồng Q)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT;
- VKSND tỉnh BT;
- Sở Tư pháp tỉnh BT;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh BT;
- VKSND huyện TL;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tánh Linh;
- Chi cục THADS huyện TL;
- UBND xã M, huyện TL, tỉnh BT (thay thông báo, giám sát giáo dục);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng (để tổng đạt);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình